



Cập Nhật SCS – MUA

Ngày 18/10/2018



Nguyễn Bình Thanh Giao

(+84 28) 3823 4159 - Ext: 250
giaonbt@acbs.com.vn

Báo Cáo Cập Nhật

Khuyến nghị

MUA

HOSE: SCS

Cảng hàng hóa hàng không

Giá hiện tại (VND) 138.000

Giá mục tiêu (VND) 196.600

Tỷ lệ tăng giá 42,7%

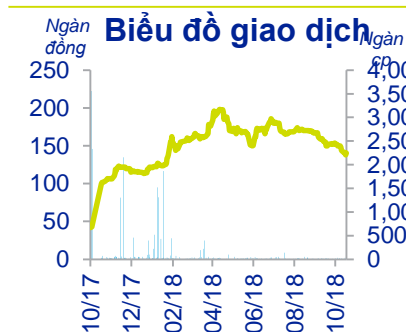
Suất sinh lợi cổ tức kỳ vọng 2,2%

Tổng tỷ suất lợi nhuận 44,9%

Diễn biến giá cổ phiếu (%)

	YTD	1T	3T	12T
Tuyệt đối	20,0	-11,0	-17,9	41,7
Tương đối	20,3	-9,5	-24,0	22,0

Nguồn: Bloomberg



Cơ cấu sở hữu

CTCP Gemadept (GMD)	32,25%
Tổng công ty cảng hàng không VN (ACV)	13,12%
Công ty sửa chữa máy bay A41 – cổ đông ưu đãi cổ tức	12,60%

Thông kê 18/10/18

Mã Bloomberg SCS VN

Thấp/Cao 52 tuần (VND) 100.000-199.900

SL lưu hành (triệu cp) 50

Vốn hóa (tỷ đồng) 7.023

Vốn hóa (triệu USD) 301

Room khối ngoại còn lại (%) 33,7

Tỷ lệ cp lưu hành tự do (%) 54,6

KLGD TB 3 tháng (cp) 12.638

VND/USD 23.370

Index: VNIndex / HNX 965,35/108,54

CTCP DỊCH VỤ HÀNG HÓA SÀI GON (SCS VN)

LNR tăng trưởng 20.6% n/n, phù hợp với dự phóng

Sự kiện: SCS báo cáo DT tăng trưởng 15,8% n/n, đạt 487,7 tỷ đồng lũy kế 9 tháng đầu năm, hoàn thành 71,2% dự phóng cả năm của chúng tôi. Riêng trong quý 3/2018, DT tăng 18,4% n/n nhờ mảng khai thác nhà ga hàng hóa với doanh thu tăng 19,3% n/n. Một phần của sự tăng trưởng mạnh mẽ đến từ biểu phí dịch vụ đã tăng 8% kể từ ngày 1/8/2018. Sự tăng trưởng mạnh mẽ còn đạt được nhờ vào lưu lượng hàng hóa tăng 12,3% n/n, đạt 51.555 tấn trong quý 3/2018, với lưu lượng hàng hóa quốc tế tăng 12,7% n/n và lưu lượng hàng hóa nội địa tăng 10,6% n/n. Lưu lượng hàng hóa tăng là do SCS đã ký hợp đồng với 3 khách hàng mới trong quý 3/2018, nâng tổng số khách hàng lên 25 khách. Cả giá vốn hàng bán (COGS) và chi phí QLDN đều tăng với tốc độ chậm hơn, cụ thể tăng lần lượt 9,3% n/n và 5,1% n/n do phí dịch vụ tăng trong khi phần lớn chi phí của SCS là chi phí cố định. Công ty tiếp tục không vay nợ và không ghi nhận bất kì chi phí tài chính nào trong quý 3/2018. Kết quả, LNR ghi nhận mức tăng trưởng 20,6% n/n, đạt 306,6 tỷ đồng và tương đương với 81,5% dự phóng cả năm của chúng tôi.

Tác động và kỳ vọng: Lưu lượng hàng hóa của SCS thường cao nhất trong quý 4 và thấp nhất trong quý 1 do thời gian nghỉ Tết. Nhìn lại 2 năm qua, quý 4/2017 chiếm tỷ trọng 27,8% cả năm 2017 và quý 4/2016 chiếm 29,7% cả năm 2016. Dựa trên các số liệu đó, chúng tôi ước tính lưu lượng hàng hóa qua ga SCS trong năm 2018 sẽ đạt 207.771-211.699 tấn, phù hợp với dự phóng của chúng tôi là 210.000 tấn cho cả năm 2018. Với mức phí dịch vụ tăng trong tháng 8, biên LNG của SCS sẽ cao hơn trong quý 4/2018. SCS hiện đang ghi nhận mức biên LNG 79,2% trong 9 tháng đầu năm, +1,2 ptd so với cùng kỳ.

Thay đổi dự phóng: Chúng tôi giảm dự phóng COGS và phí QLDN cho năm 2018 lần lượt là 7,3% và 10,3%, tương ứng với mức biên LNG dự phóng là 78,5% và tỷ suất EBITDA là 81,6%, tăng 1,7 ptd và 2,9 ptd so với dự phóng trước. Kết quả là LNR của SCS dự phóng sẽ đạt 393,7 tỷ đồng (tăng 4,7% so với dự phóng trước, và tăng 25,2% n/n).

Khuyến nghị: Với tình hình bất ổn trên toàn cầu do căng thẳng chính trị và cuộc chiến tranh thương mại, thị giá cổ phiếu SCS đã giảm 19,1% kể từ ngày niêm yết trên sàn HoSE (3/8/2018) trong khi chỉ số VNIndex gần như đứng yên với mức tăng chỉ đạt 1,2% trong cùng thời điểm. Chúng tôi cho rằng đây là cơ hội tốt để đầu tư vào cổ phiếu SCS vì cổ phiếu hiện đang giao dịch ở mức hấp dẫn 17,5x 2018 EPS. Chúng tôi giữ nguyên phương pháp định giá DCF và đạt được mức giá mục tiêu mới là **196.600 đồng/cp (+44,9% TSR)** dựa trên mức dự phóng lợi nhuận cao hơn. Chúng tôi tiếp tục khuyến nghị **MUA** đối với cổ phiếu SCS.

	2015	2016	2017	2018E	2019E
DT Thuần (tỷ đồng)	341,1	495,9	588,3	684,9	784,7
Tăng trưởng (%)	23,8	45,4	18,6	16,4	14,6
EBITDA (tỷ đồng)	268,0	343,1	474,8	558,7	634,6
Tăng trưởng (%)	41,0	28,0	38,4	17,7	13,6
LN ròng (tỷ đồng)	115,3	219,2	314,5	393,7	466,3
Tăng trưởng LN (%)	83,2	90,2	43,4	25,2	18,4
EPS (hiệu chỉnh, VND)	2.820	5.144	6.506	7.871	9.321
Tăng trưởng (%)	83,2	82,4	26,5	21,0	18,4
ROE (%)	21,0	31,8	37,4	38,0	35,4
ROIC (%)	12,3	23,2	32,1	35,5	33,7
Nợ ròng/EBITDA (x)	0,5	(0,1)	(0,3)	(0,7)	(1,2)
EV/EBITDA (x)	21,9	17,2	14,0	11,9	9,9
PER (lần)	48,9	26,8	21,2	17,5	14,8
PBR (lần)	9,3	8,3	7,6	6,0	4,7
Cổ tức (đồng)	-	2.996	2.996	3.000	3.000
Suất sinh lợi cổ tức (%)	-	2,2	2,2	2,2	2,2

MÔ HÌNH ĐỊNH GIÁ SCS	Giá hiện tại (đồng):	138.000	Giá mục tiêu (đồng):	196.600	Vốn hóa (tỷ đồng):	7.023
(đơn vị: tỷ đồng nếu không có ghi chú khác)	2015	2016	2017	2018E	2019E	2020E
Doanh thu thuần	341,1	495,9	588,3	684,9	784,7	895,7
<i>Tăng trưởng (%)</i>	<i>23,8%</i>	<i>45,4%</i>	<i>18,6%</i>	<i>16,4%</i>	<i>14,6%</i>	<i>14,2%</i>
GVHB trừ khấu hao	25,7	89,2	54,8	65,7	82,6	104,9
Chi phí bán hàng và QLDN	50,6	70,3	65,6	69,3	77,5	87,5
<i>Chi phí bán hàng và QLDN/DTT</i>	<i>14,8%</i>	<i>14,2%</i>	<i>11,1%</i>	<i>10,1%</i>	<i>9,9%</i>	<i>9,8%</i>
EBITDA	268,0	343,1	474,8	558,7	634,6	716,4
<i>Tỷ suất EBITDA (%)</i>	<i>78,6%</i>	<i>69,2%</i>	<i>80,7%</i>	<i>81,6%</i>	<i>80,9%</i>	<i>80,0%</i>
Khấu hao	80,8	54,4	87,5	90,2	96,0	100,7
Lợi nhuận từ HĐKD	187,1	288,7	387,3	468,5	538,6	615,7
<i>Biên LN HĐKD (%)</i>	<i>54,9%</i>	<i>58,2%</i>	<i>65,8%</i>	<i>68,4%</i>	<i>68,6%</i>	<i>68,7%</i>
Chi phí lãi vay ròng	22,4	11,4	(0,4)	(4,4)	(15,3)	(28,7)
<i>Chi phí lãi vay/Nợ ròng trung bình</i>	<i>17,7%</i>	<i>-57,2%</i>	<i>-0,2%</i>	<i>-1,1%</i>	<i>-2,1%</i>	<i>-2,4%</i>
Thuế	20,1	30,1	40,0	49,2	57,6	67,0
<i>Thuế suất thực tế (%)</i>	<i>13,0%</i>	<i>10,9%</i>	<i>10,4%</i>	<i>10,4%</i>	<i>10,4%</i>	<i>10,4%</i>
Lợi ích CĐTS	-	-	-	-	-	-
Lợi nhuận ròng	115,3	219,2	314,5	393,7	466,3	547,5
<i>Biên lợi nhuận ròng (%)</i>	<i>33,8%</i>	<i>44,2%</i>	<i>53,5%</i>	<i>57,5%</i>	<i>59,4%</i>	<i>61,1%</i>
Tiền mặt đạt được	196	274	402	484	562	648
Số lượng cổ phiếu (triệu cp)	40,8	46,2	50,0	50,0	50,0	50,0
EPS (VND)	2.820	5.144	6.506	7.871	9.321	10.945
T/đ chia thưởng/cổ tức bằng cp (lần)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
EPS hiệu chỉnh (VND)	2.820	5.144	6.506	7.871	9.321	10.945
<i>Tăng trưởng EPS hiệu chỉnh (%)</i>	<i>83,2%</i>	<i>82,4%</i>	<i>26,5%</i>	<i>21,0%</i>	<i>18,4%</i>	<i>17,4%</i>

CÁC KHOẢN MỤC CĐKT VÀ DÒNG TIỀN	2015	2016	2017	2018E	2019E	2020E
Thay đổi vốn lưu động	-5,0	8,0	-23,4	-6,8	-6,6	-7,1
Capex	1,4	12,5	4,4	86,2	65,6	50,3
Đầu tư vào cty liên kết, liên doanh	-	-	-	-	-	-
Các khoản mục dòng tiền khác	-47,5	-63,8	-156,0	-78,1	-69,2	-65,3
Dòng tiền tự do	67,4	307,1	305,1	417,0	506,4	595,0
Phát hành cp	-	5,4	3,8	-	-	-
Cổ tức đã trả	51,0	143,1	237,3	150,0	150,0	150,0
Thay đổi nợ ròng	-229,9	-146,3	-141,4	-237,6	-343,3	-443,8
Nợ ròng cuối năm	126,4	-19,8	-161,2	-398,8	-742,1	-1.185,9
Giá trị doanh nghiệp	5.758	6.354	6.737	6.499	6.156	5.712
Vốn CSH	609,2	769,3	914,4	1.158,2	1.474,5	1.872,0
Giá trị sổ sách/cp (VND)	14.908	16.632	18.268	23.170	29.498	37.450
<i>Nợ ròng / VCSH (%)</i>	<i>20,7%</i>	<i>-2,6%</i>	<i>-17,6%</i>	<i>-34,4%</i>	<i>-50,3%</i>	<i>-63,3%</i>
<i>Nợ ròng / EBITDA (x)</i>	<i>0,5</i>	<i>-0,1</i>	<i>-0,3</i>	<i>-0,7</i>	<i>-1,2</i>	<i>-1,7</i>
Tổng tài sản	922,3	967,1	989,6	1.226,1	1.539,1	1.940,3

CHỈ SỐ KHẢ NĂNG SINH LỢI VÀ ĐỊNH GIÁ	2015	2016	2017	2018E	2019E	2020E
<i>ROE (%)</i>	<i>21,0%</i>	<i>31,8%</i>	<i>37,4%</i>	<i>38,0%</i>	<i>35,4%</i>	<i>32,7%</i>
<i>ROA (%)</i>	<i>12,3%</i>	<i>23,2%</i>	<i>32,1%</i>	<i>35,5%</i>	<i>33,7%</i>	<i>31,5%</i>
<i>ROIC (%)</i>	<i>14,7%</i>	<i>24,2%</i>	<i>32,2%</i>	<i>35,2%</i>	<i>32,8%</i>	<i>30,1%</i>
<i>WACC (%)</i>	<i>17,5%</i>	<i>17,4%</i>	<i>17,5%</i>	<i>17,1%</i>	<i>16,7%</i>	<i>16,7%</i>
<i>EVA (%)</i>	<i>-2,8%</i>	<i>6,8%</i>	<i>14,7%</i>	<i>18,1%</i>	<i>16,1%</i>	<i>16,1%</i>
<i>PER (x)</i>	<i>48,9</i>	<i>26,8</i>	<i>21,2</i>	<i>17,5</i>	<i>14,8</i>	<i>12,6</i>
<i>EV/EBITDA (x)</i>	<i>21,9</i>	<i>17,2</i>	<i>14,0</i>	<i>11,9</i>	<i>9,9</i>	<i>8,2</i>
<i>EV/FCF (x)</i>	<i>85,5</i>	<i>20,7</i>	<i>22,1</i>	<i>15,6</i>	<i>12,2</i>	<i>9,6</i>
<i>PBR (x)</i>	<i>9,3</i>	<i>8,3</i>	<i>7,6</i>	<i>6,0</i>	<i>4,7</i>	<i>3,7</i>
<i>PSR (x)</i>	<i>16,5</i>	<i>12,9</i>	<i>11,7</i>	<i>10,1</i>	<i>8,8</i>	<i>7,7</i>
<i>EV/sales (x)</i>	<i>16,9</i>	<i>12,8</i>	<i>11,5</i>	<i>9,5</i>	<i>7,8</i>	<i>6,4</i>
<i>Suất sinh lợi cổ tức (%)</i>	<i>0,0%</i>	<i>2,2%</i>	<i>2,2%</i>	<i>2,2%</i>	<i>2,2%</i>	<i>2,2%</i>

LIÊN HỆ

Trụ sở chính

41, Mạc Đĩnh Chi Q.1, TPHCM
Tel: (+84 28) 3823 4159
Fax: (+84 28) 3823 5060

Chi nhánh Hà Nội

10, Phan Chu Trinh Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (+84 24) 3942 9395
Fax: (+84 24) 3942 9407

PHÒNG PHÂN TÍCH

Trưởng bộ phận – Phân tích cơ bản

Nguyễn Bình Thanh Giao
(+84 28) 3823 4159 (ext: 250)
giaonbt@acbs.com.vn

CVPT – Hàng tiêu dùng, Công nghệ

Lương Thị Kim Chi
(+84 28) 3823 4159 (ext: 327)
chiltk@acbs.com.vn

CVPT – Ngân hàng, tài chính

Trần Thị Hải Yến
(+84 28) 3823 4159 (ext: 326)
yentran@acbs.com.vn

CVPT – Bất động sản

Phạm Thái Thanh Trúc
(+84 28) 3823 4159 (ext: 303)
trucptt@acbs.com.vn

NVPT – Hàng tiêu dùng, Truyền thông

Trần Nhật Trung
(+84 28) 3823 4159 (ext: 351)
trungtn@acbs.com.vn

NVPT – Thép, Xe

Nguyễn Trí Cường
(+84 28) 3823 4159 (ext: 218)
cuongnt@acbs.com.vn

NVPT – Dầu khí

Phan Việt Hưng
(+84 28) 3823 4159 (ext: 354)
hungpv@acbs.com.vn

NVPT – Công nghiệp

Trần Trí An Phúc
(+8428) 3823 4159 (ext: 325)
phuctta@acbs.com.vn

NVPT – Phái sinh, Vĩ mô

Trịnh Viết Hoàng Minh
(+84 28) 3823 4159 (ext: 352)
minhtvh@acbs.com.vn

NVPT – PTKT

Lương Duy Phước
(+84 28) 3823 4159 (ext: 354)
phuocld@acbs.com.vn

NVPT – Định lượng

Nguyễn Lê Hồng Ngọc
(+84 28) 3823 4159 (ext: 250)
ngocnlh@acbs.com.vn

KHỐI KHÁCH HÀNG ĐỊNH CHẾ

Giám đốc Khối Khách hàng Định chế

Tyler Cheung
(+84 28) 54 043 070
tyler@acbs.com.vn

Chuyên viên cao cấp PTKH

Phan Hồng Diệp
(+84 28) 3823 4159 (ext: 307)
diepph@acbs.com.vn

Nhân viên GDKHĐC

Lý Ngọc Dung
(+84 28) 54046630
dungln.hso@acbs.com.vn

Chuyên viên PTKH

Tống Thị Hồng Hà
(+84 28) 3823 4159 (ext: 306)
hatth@acbs.com.vn

Nhân viên GDKHĐC

Nguyễn Thị Thanh Nhà
(+84 28) 38234159 (ext: 311)
nhanntt.sgn@acbs.com.vn

Giám đốc Khối Khách hàng Định chế

Patrick Mitchell
(+84 28) 54 046 632
patrick@acbs.com.vn

Nhân viên GDKHĐC

Trần Thị Thanh
(+84 28) 54046626
thanhtt@acbs.com.vn

KHUYẾN CÁO

Nguyên Tắc Khuyến Nghị

MUA: nếu giá mục tiêu cao hơn 15% hoặc hơn (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) so với giá thị trường.

GIỮ: nếu giá mục tiêu trong khoảng -15% và 15% (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) so với giá thị trường.

BÁN: nếu tổng tỷ suất sinh lợi 12 tháng (bao gồm cổ tức) thấp hơn -15%.

Xác Nhận Của Chuyên Viên Phân Tích

Chúng tôi, các tác giả của bản báo cáo phân tích này, xác nhận rằng (1) các quan điểm được trình bày trong bản báo cáo phân tích này là của chúng tôi (2) chúng tôi không nhận được bất kỳ khoản thu nhập nào, trực tiếp hoặc gián tiếp, từ các khuyến nghị hoặc quan điểm được trình bày ở đây.

Công Bố Thông Tin Quan Trọng

ACBS và các tổ chức có liên quan của ACBS (sau đây gọi chung là ACBS) đã có hoặc sẽ tiến hành các giao dịch theo giấy phép kinh doanh của ACBS với các công ty được trình bày trong bản báo cáo phân tích này. Danh mục đầu tư trên tài khoản tự doanh chứng khoán của ACBS cũng có thể có chứng khoán do các công ty này phát hành. Vì vậy nhà đầu tư nên lưu ý rằng ACBS có thể có xung đột lợi ích ở bất kỳ thời điểm nào. ACBS phát hành nhiều loại báo cáo phân tích, bao gồm nhưng không giới hạn ở phân tích cơ bản, phân tích cổ phiếu, phân tích định lượng hoặc phân tích xu hướng thị trường. Các khuyến nghị trên mỗi loại báo cáo phân tích có thể khác nhau, nguyên nhân xuất phát từ sự khác biệt về thời hạn đầu tư, phương pháp phân tích áp dụng và các nguyên nhân khác.

Tuyên Bố Miễn Trách Nhiệm

Bản báo cáo phân tích này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin, ACBS không cung cấp bất kỳ bảo đảm rõ ràng hay ngụ ý nào và không chịu trách nhiệm về sự phù hợp của các thông tin chứa đựng trong báo cáo cho một mục đích sử dụng cụ thể. ACBS sẽ không xem những người nhận báo cáo, không nhận trực tiếp từ ACBS, là khách hàng của ACBS. Giá chứng khoán được trình bày trong kết luận của báo cáo (nếu có) chỉ mang tính tham khảo. ACBS không đề nghị hoặc khuyến khích nhà đầu tư tiến hành mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào dựa trên báo cáo này. **ACBS, các tổ chức liên quan của ACBS, ban quản lý, đối tác hoặc nhân viên của ACBS sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ (a) các thiệt hại trực tiếp, gián tiếp; hoặc (b) các khoản tổn thất do mất lợi nhuận, doanh thu, cơ hội kinh doanh hoặc các khoản tổn thất khác, kể cả khi ACBS đã được thông báo về khả năng xảy ra thiệt hại hoặc tổn thất đó, phát sinh từ việc sử dụng bản báo cáo phân tích này hoặc thông tin trong đó.** Ngoài các thông tin liên quan đến ACBS, các thông tin khác trong bản báo cáo này được thu thập từ các nguồn mà ACBS cho rằng đáng tin cậy, tuy nhiên ACBS không bảo đảm tính đầy đủ và chính xác của các thông tin đó. Các quan điểm trong báo cáo có thể bị thay đổi bất kỳ lúc nào và ACBS không có nghĩa vụ cập nhật các thông tin và quan điểm đã bị thay đổi đó cho nhà đầu tư đã nhận báo cáo này.

Bản báo cáo có chứa đựng các giả định, quan điểm của chuyên viên phân tích, tác giả của báo cáo, ACBS không chịu trách nhiệm cho bất kỳ sai sót nào của họ phát sinh trong quá trình lập báo cáo, đưa ra các giả định, quan điểm. Trong tương lai, ACBS có thể sẽ phát hành các bản báo cáo có thông tin mâu thuẫn hoặc thậm chí có nội dung kết luận đi ngược lại hoàn toàn với bản báo cáo này. Các khuyến nghị trong bản báo cáo này hoàn toàn là của riêng chuyên viên phân tích, các khuyến nghị đó không được đưa ra dựa trên các lợi ích của bất kỳ cá nhân tổ chức nào, kể cả lợi ích của ACBS. Bản báo cáo này không nhằm đưa ra các lời khuyên đầu tư cụ thể, cũng như không xem xét đến tình hình và điều kiện tài chính của bất kỳ nhà đầu tư nào, những người nhận bản báo cáo này. Vì vậy các chứng khoán được trình bày trong bản báo cáo có thể không phù hợp với nhà đầu tư. ACBS khuyến nghị rằng nhà đầu tư nên tự thực hiện đánh giá độc lập và tham khảo thêm ý kiến chuyên gia khi tiến hành đầu tư. Giá trị và thu nhập đem lại từ các khoản đầu tư có thể thay đổi hàng ngày tùy theo thay đổi của nền kinh tế và thị trường chứng khoán. Các kết luận trong báo cáo không nhằm tiên đoán thực tế do đó nó có thể khác xa so với thực tế, kết quả đầu tư của quá khứ không bảo đảm cho kết quả đầu tư của tương lai.

Bản báo cáo này có thể không được phát hành rộng rãi trên phương tiện thông tin đại chúng hay được sử dụng, trích dẫn bởi các phương tiện thông tin đại chúng mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của ACBS. Việc sử dụng không có sự đồng ý của ACBS sẽ bị xem là bất hợp pháp và cá nhân, tổ chức vi phạm có nghĩa vụ bồi thường mọi thiệt hại, tổn thất (nếu có) đã gây ra cho ACBS từ sự vi phạm đó.

Trong trường hợp quốc gia của nhà đầu tư nghiêm cấm việc phân phối hoặc nhận các báo cáo phân tích như thế này thì nhà đầu tư cần hủy bản báo cáo này ngay lập tức, nếu không nhà đầu tư sẽ hoàn toàn tự chịu trách nhiệm.

ACBS không cung cấp dịch vụ tư vấn thuế và không nội dung nào trong bản báo cáo này được xem như có nội dung tư vấn thuế. Do đó khi liên quan đến vấn đề thuế, nhà đầu tư cần tham khảo ý kiến của chuyên gia dựa trên tình hình và điều kiện tài chính cụ thể của nhà đầu tư.

Bản báo cáo này có thể chứa đựng các đường dẫn đến trang web của bên thứ ba, ACBS không chịu trách nhiệm đối với nội dung trên các trang web này. Việc đưa đường dẫn chỉ nhằm mục đích tạo sự thuận tiện cho nhà đầu tư trong việc tra cứu thông tin; do đó nhà đầu tư hoàn toàn chịu các rủi ro khi truy cập các trang web này.

© Copyright ACBS (2018). Mọi quyền sở hữu trí tuệ và quyền tác giả là của ACBS và/hoặc chuyên viên phân tích, Bản báo cáo phân tích này không được phép sao chép, toàn bộ hoặc một phần, khi chưa có sự đồng ý bằng văn bản của ACBS.